

CÔNG TY TNHH M&H 79
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH M&H 79

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: M&H 79 COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109688560

3. Ngày thành lập: 30/06/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 12, tổ 5, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0976763386

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
2.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
3.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
4.	In ấn	1811
5.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
6.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
7.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
8.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
9.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
10.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
11.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
12.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
13.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
14.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
15.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
16.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
17.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649(Chính)
18.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
19.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
20.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
21.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
22.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Loại trừ hoạt động đầu giá tài sản)	4543

23.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng ; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí. - Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy.	4329
24.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
25.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Loại trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4530
26.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại Nhà nước cấm)	4620
27.	Bán buôn thực phẩm	4632
28.	Bán buôn đồ uống	4633
29.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
30.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ kinh doanh vàng miếng)	4662
31.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
32.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
33.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
34.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
35.	Bán mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4541
36.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: -Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
37.	Xây dựng nhà để ở	4101
38.	Xây dựng nhà không để ở	4102
39.	Xây dựng công trình điện	4221
40.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
41.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
42.	Phá dỡ	4311
43.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
44.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

45.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
46.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
47.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
48.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
49.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
50.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
51.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
52.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
53.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
54.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
55.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
56.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
57.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
58.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
59.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: -Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh;	4773
60.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
61.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
62.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
63.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: -Giao nhận hàng hóa ; Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn	5229
64.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610

65.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
66.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
67.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
68.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: -Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp ;Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng ;Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)	7730
69.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
70.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Không bao gồm hoạt động đầu giá tài sản)	8299
71.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
72.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
73.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
74.	Cho thuê xe có động cơ	7710

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THU TRANG	Việt Nam	Số 12, tổ 5, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	4.000.000.000	80,000	001186013954	
2	NGUYỄN KHẮC GIAO	Việt Nam	Tổ 4, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.000.000.000	20,000	001058003293	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THU TRANG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 21/02/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001186013954

Ngày cấp: 14/06/2018

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: Số 12, tổ 5, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 12, tổ 5, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội